

Số: 182/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 191/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh V D

Sinh năm: 1989

- Chị Hoàng T L

Sinh năm: 1991

Cùng ĐKKHKT và cư trú tại: Căn hộ Q, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh V D và Chị Hoàng T L thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Anh V D và Chị Hoàng T L xác nhận có 02 con chung là cháu Vũ M S và Vũ M C, sinh ngày 15/6/2015. Hai bên thỏa thuận, sau khi ly hôn Anh V D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ M S và Vũ M C. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho Chị Hoàng T L cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Hoàng T L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung:*** Anh V D, Chị Hoàng T L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Anh V D và Chị Hoàng T L mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0005909 ngày 03/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Tôn Thị Xuân Thủy

BIÊN BẢN HÒA GIẢI VIỆC YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Hôm nay, vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 09 tháng 5 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số: 191/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - chủ trì phiên hòa giải: **Bà Tôn Thị Xuân Thủy.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản hòa giải: **Ông Bùi Thanh Hải.**

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

Người yêu cầu:

- **Anh V D**

Sinh năm: 1989

- **Chị Hoàng T L**

Sinh năm: 1991

Cùng ĐKKHKT và cư trú tại: Căn hộ 09, nhà Q, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

- Thư ký Tòa án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên hòa giải đã được Tòa án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên hòa giải.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền và nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết yêu cầu của mình.

PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*** Anh V D trình bày:**

- **Về tình cảm:** Tôi và Chị Hoàng T L đăng ký kết hôn ngày 27/12/2010 tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Chúng tôi kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Cuộc sống giữa hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do không hòa hợp trong cuộc sống và hay cãi nhau. Gia đình hai bên đã hòa giải, nhưng không thể hòa giải được mâu thuẫn của hai vợ chồng. Nguyên vọng của tôi là mong muốn Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với Chị Hoàng T L.

- **Về con chung:** Tôi và Chị Hoàng T L có 02 con chung là cháu Vũ Minh Sơn và Vũ Minh Châu, sinh ngày 15/6/2015. Chúng tôi thống nhất, sau khi ly hôn

tôi trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Minh Sơn và Vũ Minh Châu. Tôi không yêu cầu chị Hoàng T L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho tôi.

- **Về tài sản, nhà ở và đất ở:** Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Chị Hoàng T L trình bày:**

- **Về tình cảm:** Tôi xác nhận những ý kiến Anh V D vừa trình bày về thời gian, nơi đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn là hoàn toàn đúng. Nguyên vọng của tôi là mong muốn Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với Anh V D.

- **Về con chung:** Tôi và Anh V D có 02 con chung là cháu Vũ Minh Sơn và Vũ Minh Châu, sinh ngày 15/6/2015. Chúng tôi thống nhất, sau khi ly hôn Anh V D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Minh Sơn và Vũ Minh Châu. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho tôi.

- **Về tài sản, nhà ở và đất ở:** Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Những nội dung những người tham gia hoà giải

đã thoả thuận được và không thoả thuận được:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh V D và Chị Hoàng T L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh V D và Chị Hoàng T L thống nhất có 02 con chung là cháu Vũ Minh Sơn và Vũ Minh Châu, sinh ngày 15/6/2015. Hai bên thỏa thuận, sau khi ly hôn Anh V D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Minh Sơn và Vũ Minh Châu. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho Chị Hoàng T L.

- **Về tài sản chung:** Anh V D và Chị Hoàng T L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh V D và Chị Hoàng T L mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Sau khi hòa giải, các bên đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nên buổi hòa giải đoàn tụ không thành

Phiên hoà giải kết thúc vào hồi 9 giờ 45' cùng ngày.

Các bên đã được đọc lại thông qua cùng nhất trí ký tên dưới đây mỗi bên đã nhận 01 biên bản./.

Các đương sự

Thư ký

Thẩm phán

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2019

**BIÊN BẢN GHI NHẬN SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ VỀ THUẬN TÌNH LY HÔN**

Căn cứ: Điều 212; khoản 1,2,4 Điều 397 - Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 5 năm 2019

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung và tài sản trong việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 191/2019/TLST- HNGĐ ngày 03/5/2019.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh V D và Chị Hoàng T L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh V D và Chị Hoàng T L thống nhất có 02 con chung là cháu Vũ Minh Sơn và Vũ Minh Châu, sinh ngày 15/6/2015. Hai bên thỏa thuận, sau khi ly hôn Anh V D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Minh Sơn và Vũ Minh Châu. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho Chị Hoàng T L.

- **Về tài sản chung:** Anh V D và Chị Hoàng T L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh V D và Chị Hoàng T L mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên, thì Tòa án ra quyết định công

nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự đã được nhận mỗi người một bản biên bản này và cùng ký xác nhận dưới đây./.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**